

Lạc Thủy, ngày 31 tháng 8 năm 2023.

Số: 44/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Dương Thị Y, sinh năm 1993.
 - Bị đơn: anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1987.
- Cùng trú tại: thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Người liên quan:

+ bà Trần Thị S, sinh năm 1961

+ chị Vũ Thị H, sinh năm 1975

+ anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1996

Cùng trú tại: thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

+ anh Bùi Thanh T, sinh năm 1982

Trú tại: thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Dương Thị Y và anh Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: chị Dương Thị Y và anh Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con Nguyễn Thanh C, sinh ngày 31/7/2019 cho chị Dương Thị Y; giao con Nguyễn Đức P, sinh ngày 26/9/2016 cho anh Nguyễn Đức H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành.

Chị Y, anh H có quyền thăm nom con chung
Về cấp dưỡng nuôi con: chị Y, anh H chưa yêu cầu.

2.3 Về tài sản chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4 Về công nợ chung:

+ chị Dương Thị Y, anh Nguyễn Đức H và anh Bùi Thanh T thoả thuận chị Y, anh H còn nợ anh T tổng số tiền là 244.222.000 đồng (hai trăm bốn mươi bốn triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn đồng); chị Y có trách nhiệm trả anh T số tiền: 122.111.000 (một trăm hai mươi hai triệu, một trăm mười một nghìn) đồng, anh H có trách nhiệm trả anh T số tiền: 122.111.000 (một trăm hai mươi hai triệu, một trăm mười một nghìn) đồng.

+ chị Dương Thị Y, anh Nguyễn Đức H và anh Nguyễn Ngọc S thoả thuận chị Y, anh H còn nợ anh S tổng số tiền là 30.385.000 đồng (ba mươi triệu, ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng); chị Y có trách nhiệm trả anh S số tiền: 15.192.500 (mười lăm triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm) đồng, anh H trách nhiệm trả anh S số tiền: 15.192.500 (mười lăm triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm) đồng.

+ chị Dương Thị Y, anh Nguyễn Đức H và bà Trần Thị S thống nhất thoả thuận anh H còn nợ bà S tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến hết tháng 8 năm 2023 là 74.200.000 (bảy mươi tư triệu, hai trăm nghìn) đồng, anh H trách nhiệm trả bà S số tiền: 74.200.000 (bảy mươi tư triệu, hai trăm nghìn) đồng.

+ chị Dương Thị Y, anh Nguyễn Đức H và bà Vũ Thị H thống nhất thoả thuận chị Y, anh H còn nợ bà H tổng số tiền là 45.300.000 đồng (bốn mươi lăm triệu, ba trăm nghìn đồng); chị Y có trách nhiệm trả bà H số tiền: 22.650.000 (hai mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, anh H có trách nhiệm trả bà H số tiền: 22.650.000 (hai mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi nghìn) đồng

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.5 Về án phí:

+ chị Dương Thị Y nộp 3.998.800 đồng án dân sự và 150.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000279 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, nay chị Y phải nộp thêm 3.848.800 (ba triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm đồng)

+ anh Nguyễn Đức H nộp 5.853.800 (năm triệu, tám trăm năm mươi ba nghìn, tám trăm) đồng án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- CCTHA huyện Lạc Thủy;
- Viện kiểm sát nhân dân Lạc Thủy;
- UBND xã P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Hải Dương

